

KẾ HOẠCH

Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025 và kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm 2025 - 2027 từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường

Thực hiện Công văn số 1499/STNMT-STNMT ngày 10/6/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn về việc phối hợp xây dựng kế hoạch, dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025 và Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm 2025-2027 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường. UBND huyện Văn Quan xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường năm 2025 và Kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm 2025-2027 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2023 VÀ NĂM 2024.

1. Đánh giá công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện năm 2023 và năm 2024.

Trong năm 2023 và năm 2024, công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện luôn được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả, đạt được những kết quả như:

- UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo: Kế hoạch về công tác quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước và khoáng sản năm 2023, 2024 trên địa bàn huyện, Kế hoạch số 268/KH-UBND, ngày 19/9/2023 về Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các doanh nghiệp về lĩnh vực đất đai, bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện Văn Quan; Kế hoạch số 68/KH-UBND, ngày 26/02/2024 kế hoạch tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Văn Quan năm 2024; Kế hoạch triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường năm 2023, 2024 tổ chức các hoạt động hưởng ứng các ngày lễ, kỷ niệm về Môi trường trên địa bàn huyện.

- Nhận thức về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu của cán bộ, Nhân dân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn huyện từng bước được nâng cao. Công tác phối hợp giữa các ngành, các đơn vị ngày càng chặt chẽ và đồng bộ; các nội dung cơ bản về bảo vệ môi trường từng bước được lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Về tổ chức và đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường ở cấp huyện: Phòng Tài nguyên và Môi trường có 01 lãnh đạo và 01 chuyên viên có nhiệm vụ tham mưu giúp UBND huyện, đề xuất trong công tác quản lý môi trường, ứng phó

biến đổi khí hậu; Cấp xã chưa được bố trí đúng chuyên môn mà chủ yếu là kiêm nhiệm, nên đã phần nào hạn chế công tác quản lý và bảo vệ môi trường trên địa bàn.

- Sự phối hợp trong công tác quản lý môi trường: thường xuyên giữ liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh để kịp thời xin ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ; chỉ đạo cơ quan chuyên môn tích cực phối hợp với các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, ra quân về bảo vệ môi trường; tổ chức kiểm tra, phối hợp thanh tra việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường đối với các dự án, công trình và các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý môi trường cấp xã.

2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường và sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường năm 2023 và năm 2024.

- Tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường năm 2023 và ước thực hiện năm 2024:

+ Thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2023 và năm 2024 đảm bảo theo kế hoạch đề ra và quản lý, sử dụng hiệu quả, đúng mục đích nguồn ngân sách sự nghiệp môi trường theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.

+ Kết quả ngân sách sự nghiệp môi trường được chi cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn huyện năm 2023: 5.380.500.000 đồng, hết tháng 5/2024: 3.379.316.000 đồng. Bố trí kinh phí cho các hoạt động vệ sinh môi trường, tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường năm 2023: 30.000.000 đồng; Năm 2024: 30.000.000 đồng;

+ Hằng năm thành lập đoàn kiểm tra liên ngành của huyện trong đó chú trọng đến kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ, các doanh nghiệp trên địa bàn huyện, các trang trại chăn nuôi trên địa bàn huyện. Năm 2023 đã kiểm tra 05 đơn vị sản xuất kinh doanh, dịch vụ, trang trại trên địa bàn huyện. Trong năm 2024 đã xử phạt vi phạm hành chính 03 trường hợp, thu nộp ngân sách 45,5 triệu đồng

+ Thẩm định, phê duyệt 02 hồ sơ cấp Giấy phép môi trường cho 02 dự án, trên địa bàn huyện.

+ Hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thực hiện lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường theo quy định; hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện tiếp nhận và hướng dẫn các cơ sở trên địa bàn thực hiện đăng kí môi trường theo quy định.

2.2. Những thuận lợi, khó khăn trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường

a) Thuận lợi:

Luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền của Tỉnh; sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn.

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực môi trường ngày càng được hoàn thiện. Bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa về lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện trên địa bàn tỉnh được công bố, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục về môi trường.

Nhận thức và trách nhiệm tham gia công tác bảo vệ môi trường của người dân ngày càng được nâng cao.

b) Khó khăn:

- Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện bảo vệ môi trường ở một số xã, thị trấn chưa được kiên quyết, chưa triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp trong bảo vệ môi trường. Công tác tuyên truyền vận động chưa thường xuyên.

- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường được phân bổ hạn hẹp, không đủ để hỗ trợ cho công tác thu gom, xử lý chất thải trên địa bàn toàn huyện, công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường và công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường.

c) Kiến nghị và đề xuất:

Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí hỗ trợ công tác thực hiện thu gom, xử lý rác thải theo hình thức xã hội hóa tại khu vực nông thôn và hỗ trợ kinh phí ban đầu để thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; tăng đầu tư kinh phí cho công tác bảo vệ môi trường.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 03 NĂM 2025 - 2027 TỪ NGUỒN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG.

1. Căn cứ đề xuất các nhiệm vụ:

- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Quyết định số 450/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

- Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn;

2. Các nội dung trọng tâm thực hiện

a) Hỗ trợ xử lý các điểm gây ô nhiễm môi trường bức xúc ở địa phương

Kiểm tra, lấy mẫu, xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường (các trang trại chăn nuôi quy mô lớn, mỏ khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường).

b) Phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm môi trường

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên nước và đa dạng sinh học đối với cấp xã.

- Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường,

- Lồng ghép các nội dung bảo vệ môi trường vào các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; quan tâm, xem xét các nội dung bảo vệ môi trường trong quá trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch.

- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc buôn bán và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hóa học dùng trong nông nghiệp.

- Tổ chức triển khai hoạt động thu gom, xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng tại các bể chứa trên địa bàn huyện theo quy định về bảo vệ môi trường.

- Cải tạo điểm tập kết rác thải sinh hoạt khu vực thị trấn.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, đa dạng sinh học trên địa bàn.

c) Quản lý chất thải

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn; Hỗ trợ hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý giảm thiểu, chôn lấp chất thải thông thường; hỗ trợ trang bị các phương tiện thu gom, vận chuyển chất thải; kiểm tra, giám sát hoạt động của các bãi xử lý rác thải, phòng ngừa nguy cơ gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Khuyến khích các hoạt động tái chế, tái sử dụng chất thải; tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý các loại chất thải phát sinh tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn huyện, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Kinh phí tổ chức các hoạt động phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị tại khu vực thị trấn, xã Diêm He. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa công tác thu gom tại các xã có điểm chợ: Yên Phúc, Tân Đoàn, Liên Hội, Lương Năng, Khánh Khê đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Hỗ trợ kinh phí triển khai thực hiện công tác phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

4. Các dự án, nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng

- Thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, dự án chăn nuôi trên địa bàn huyện;

- Xây dựng báo cáo công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu từng năm theo quy định;

- Tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đa dạng sinh học, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm phát thải khí nhà kính, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học, Tuần lễ Nước sạch và vệ sinh môi trường, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn...

5. Yêu cầu cơ sở lập dự toán và kết quả dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025 và kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm 2025 – 2027 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường

a) Cơ sở lập dự toán

Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường.

Sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường đúng mục đích, đúng chế độ và có hiệu quả, tuân thủ các thủ tục, quy định hiện hành.

b) Dự toán ngân sách:

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao về thực hiện công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn, UBND huyện Văn Quan xây dựng:

- Dự toán ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường năm 2025 là 6.400.000.000 đồng (*Sáu tỷ bốn trăm triệu đồng chẵn*).

- Kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm 2025 - 2027 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường là 26.090.000.000 đồng (*Hai mươi sáu tỷ không trăm chín mươi triệu đồng chẵn*). (*Chi tiết tại Phụ lục 01*)

Trên đây Kế hoạch dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025 và kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm 2025 - 2027 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường của UBND huyện Văn Quan./.

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- CT, các PCT UBND huyện;
- CVP, các PCVP HĐND&UBND huyện;
- Các Phòng: TC-KH, TN&MT;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hứa Phong Lan

**TỔNG HỢP CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ỨNG PHÓ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
 GIAI ĐOẠN 2025 - 2027**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 6 năm 2024 của UBND huyện Văn Quan)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên nhiệm vụ/dự án	Cơ sở pháp lý	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Dự kiến sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	Lũy kế đến hết năm 2024	Dự toán 2024	Kinh phí năm 2025	Kinh phí dự kiến năm 2026	Kinh phí dự kiến năm 2027	Ghi chú
A	Nhiệm vụ chuyên môn													
1	Triển khai các hoạt động trong lĩnh vực BVMT	Luật BVMT năm 2020	- Nâng cao hiệu quả quản lý về BVMT, ý thức của cộng đồng trong việc BVMT. - Phong trào chống rác thải nhựa - kiểm tra các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm trên địa bàn huyện	- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường. - Tổ chức các hoạt động môi trường... - Xây dựng mô hình thu gom rác thải nhựa	Hội nghị tập huấn - Băng rôn, khẩu hiệu... tuyên truyền - Kiểm tra một số cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn	Phòng TN & MT, UBND các xã, thị trấn	Năm 2025 - 2027	180		30	50	50	50	
2	Thu gom rác thải xã hội hóa	Luật BVMT năm 2020	Các hoạt động môi trường góp phần làm cho cảnh quan xanh, sạch và đẹp	Hỗ trợ kinh phí mua thùng rác cho các xã thực hiện thu gom rác thải xã hội hóa	Thêm 03 xã thực hiện thu gom rác thải theo hình thức xã hội hóa	PTNMT; UBND các xã	Năm 2023-2024	150			50	50	50	

3	Thu gom, xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng	Luật BVMT năm 2020; Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT	Thu gom, xử lý lượng bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng tại các bể trên địa bàn huyện			PTNMT; UBND các xã, thị trấn	Năm 2025-2027	600			200	200	200	
4	Tuyên truyền, triển khai phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn	Luật BVMT năm 2020	Phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại gia đình theo hướng dẫn của Luật Bảo vệ môi trường	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, thực hiện phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn		PTNMT; UBND các xã, thị trấn	Năm 2025-2027	300			100	100	100	
B	Nhiệm vụ thường xuyên													
1	Kinh phí cho công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện	Luật BVMT năm 2020; Chỉ thị số 41-CT/TW của TTCP	Đảm bảo công tác vệ sinh môi trường	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải	Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt	Phòng TN&MT	Năm 2025 - 2027	24,860		5,860	6,000	6,500	6,500	